

# TĂNG CƯỜNG MINH BẠCH THÔNG TIN HƯỚNG TỚI NÂNG HẠNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

**LÊ NGỌC THẮNG \***

**Tóm tắt:** Việc công khai và cung cấp thông tin tài chính đầy đủ, chính xác, kịp thời không chỉ giúp xây dựng niềm tin cho nhà đầu tư mà còn giảm thiểu rủi ro và tăng cường sự công bằng trên thị trường. Bài viết phân tích thực trạng minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam, chỉ ra những hạn chế còn tồn tại như vi phạm công bố thông tin và chất lượng thông tin không đồng đều. Đồng thời, bài viết đề xuất các giải pháp cải thiện, bao gồm việc nâng cao quy định pháp lý, tăng cường giám sát và xử lý vi phạm cũng như ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao tính minh bạch và hỗ trợ quá trình nâng hạng thị trường chứng khoán.

**Từ khoá:** Minh bạch thông tin; thị trường chứng khoán; pháp lý; Việt Nam

Nhận bài: 18/10/2024

Hoàn thành biên tập: 26/3/2025

Duyệt đăng: 26/3/2025

## ENHANCING INFORMATION TRANSPARENCY TOWARDS UPGRADING VIETNAM'S STOCK MARKET

**Abstract:** The full, accurate, and timely disclosure of financial information not only fosters investor confidence but also mitigates risks and enhances fairness within the market. This article examines the current status of information transparency in Vietnam's stock market, highlighting several persisting shortcomings, such as violations of disclosure regulations and inconsistencies in the quality of disclosed information. To address these issues, the article proposes a range of solutions, including the enhancement of the legal and regulatory framework, the strengthening of supervision and enforcement mechanisms, and the application of information technology to improve transparency. These measures are expected to contribute significantly to the ongoing efforts aimed at upgrading the classification of Vietnam's stock market.

**Keywords:** Information transparency; stock market; legal; Vietnam

Received: 18 October 2024 ; Editing completed: 26 March 2025; Accepted for publication: 26 March 2025

### 1. Đặt vấn đề

Thị trường tài chính toàn cầu đang không ngừng thay đổi và phát triển, đặc biệt trong bối cảnh số hoá và công nghệ thông tin bùng nổ mạnh mẽ. Các nền tảng tài chính công nghệ, hay còn gọi là Fintech, cùng các sản phẩm giao dịch điện tử và sản phẩm tài chính mới đã mở ra những cơ hội mới cho nhà đầu tư và doanh nghiệp. Trong đó, thị trường chứng khoán (TTCK) đóng vai trò quan trọng, là nơi doanh nghiệp huy động vốn và

các nhà đầu tư tiếp cận với các cơ hội sinh lời thông qua việc mua bán cổ phiếu. Đây là yếu tố cơ bản trong cơ cấu tài chính của một quốc gia, khi nó không chỉ hỗ trợ sự phát triển của doanh nghiệp mà còn phản ánh “sức khoẻ” kinh tế tổng thể. Tuy nhiên, để TTCK thực sự phát huy hết tiềm năng, minh bạch thông tin (MBTT) là yếu tố then chốt. Minh bạch ở đây không chỉ dừng lại ở việc công khai các số liệu tài chính mà còn là đảm bảo thông tin được công bố một cách kịp thời, chính xác và dễ dàng tiếp cận cho tất cả các bên tham gia, từ nhà đầu tư cá nhân đến

\* Tiến sĩ, Học viện Ngân hàng

E-mail: thangln@hvn.edu.vn

các tổ chức lớn. Điều này giúp xây dựng niềm tin và thúc đẩy sự phát triển bền vững cho thị trường. Đặc biệt, ở các thị trường đang phát triển như Việt Nam, MBTT là một trong những điều kiện tiên quyết để nâng hạng thị trường, hướng tới chuẩn mực quốc tế.

Hiện nay, Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong việc thiết lập khung pháp lý nhằm đảm bảo tính minh bạch cho TTCK. Các quy định về công bố thông tin của doanh nghiệp nghiêm ngặt, yêu cầu về báo cáo tài chính định kỳ và sự giám sát của Ủy ban Chứng khoán nhà nước là những minh chứng cho sự nỗ lực này. Tuy nhiên, thực tế vẫn cho thấy còn nhiều điểm hạn chế, như việc công bố thông tin không đầy đủ, chậm trễ hoặc thiếu chính xác, ảnh hưởng đến niềm tin của nhà đầu tư... Để khắc phục những tồn tại này, cần có sự cải thiện đồng bộ từ khung pháp lý cho đến cơ chế giám sát và xử lý vi phạm. Trên cơ sở phân tích thực trạng MBTT của TTCK Việt Nam, bài viết sẽ đề xuất các giải pháp chính sách và pháp luật nhằm tăng cường tính minh bạch, góp phần thúc đẩy quá trình nâng hạng thị trường. Đặc biệt, nghiên cứu tập trung vào việc hoàn thiện quy định về công bố thông tin, tăng cường hiệu quả của cơ quan quản lý và xử lý vi phạm, từ đó góp phần xây dựng một TTCK minh bạch, hiệu quả và phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.

## **2. Khái niệm, tiêu chí đánh giá và vai trò của minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán**

### *2.1. Khái niệm minh bạch thông tin*

Minh bạch, thường được hiểu là sự rõ ràng, trong suốt, dễ quan sát và hiểu biết. Theo thời gian, khái niệm này đã được mở rộng và phát triển, đặc biệt trong bối cảnh

của nền kinh tế hiện đại, khi tri thức và công nghệ đóng vai trò ngày càng quan trọng. Trong lĩnh vực kinh tế, MBTT không chỉ là việc cung cấp thông tin một cách công khai mà còn bao hàm cả tính kịp thời, đầy đủ và độ tin cậy của thông tin được chuyển đến các bên liên quan. Đây là một yếu tố cốt lõi để đảm bảo rằng các quyết định kinh tế và đầu tư được đưa ra dựa trên thông tin chính xác và toàn diện. MBTT là lượng thông tin mà các nhà kinh tế sử dụng để đưa ra quyết định hoặc dự báo<sup>1</sup>. Mức độ minh bạch trong một TTCK không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng của các dự báo mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc định hình các kỳ vọng kinh tế. Khái niệm này còn được mở rộng khi cho rằng minh bạch là yếu tố chủ chốt giúp cổ đông có đầy đủ thông tin để ra quyết định đầu tư<sup>2</sup>. Quan điểm này không chỉ nhấn mạnh sự công bằng trên TTCK mà còn đề cao vai trò của minh bạch trong việc bảo vệ quyền lợi của các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, minh bạch được nhìn nhận như là mức độ mà các công ti phải cung cấp thông tin về hoạt động kinh doanh của mình cho thị trường<sup>3</sup>. Ở đây, minh bạch không chỉ giúp doanh nghiệp xây dựng lòng tin với nhà đầu tư mà còn giảm thiểu rủi ro do bất đối xứng thông tin, từ đó làm tăng tính hiệu quả của TTCK. Khía cạnh này được củng cố thêm

<sup>1</sup> Trần, T.B., & Lê, M.N. (2019), "Tác động của minh bạch thông tin đến quyết định đầu tư", *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 25(3), tr. 45 - 56.

<sup>2</sup> DiPiazza, S. A., & Eccles, R. G. (2002), *Building public trust: The future of corporate reporting*, Wiley.

<sup>3</sup> Vaccaro, A., & Madsen, P. (2009), "Corporate dynamic transparency: The new ICT-driven ethics?", *Ethics and Information Technology*, 11(2), tr. 113 - 124, <https://doi.org/10.1007/s10676-009-9203-7>

bởi khả năng cung cấp thông tin cụ thể về tình hình tài chính của một công ty cho các cổ đông bên ngoài và nhà đầu tư. Điều này giúp họ có được cái nhìn toàn diện hơn về sức khỏe tài chính của doanh nghiệp, từ đó đưa ra các quyết định đầu tư hợp lý<sup>4</sup>.

Nhìn chung, các quan điểm về minh bạch đều tập trung vào việc cung cấp thông tin một cách rõ ràng, đầy đủ và đáng tin cậy. Minh bạch không chỉ là công cụ để giảm thiểu rủi ro thông tin mà còn tăng cường lòng tin của nhà đầu tư và thúc đẩy sự phát triển bền vững của thị trường. Đặc biệt trên TTCK, việc đảm bảo MBTT là nền tảng để nhà đầu tư có thể tiếp cận các dữ liệu tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh cũng như các quyết định quản trị của doanh nghiệp một cách kịp thời và chính xác. MBTT là khái niệm không thể thiếu trong quản lý tài chính, đặc biệt trên TTCK. Nó được định nghĩa là việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời từ các tổ chức đến công chúng, nhằm đảm bảo rằng tất cả các nhà đầu tư có thể tiếp cận thông tin cần thiết để đưa ra quyết định đầu tư<sup>5</sup>. Ở một góc nhìn khác, MBTT bao gồm việc công bố thông tin giao dịch một cách công khai và dễ tiếp cận<sup>6</sup>.

<sup>4</sup> Bushman, R. M., & Smith, A. J. (2001), "Financial accounting information and corporate governance", *Journal of Accounting and Economics*, 32(1-3), tr. 237 - 333.

<sup>5</sup> OECD (2004), *Principles of corporate governance*, OECD Publishing, <https://www.oecd.org/corporate/principlesofcorporategovernance.htm>, truy cập 10/9/2024.

<sup>6</sup> IOSCO (2019), *Objectives and principles of securities regulation*, International Organization of Securities Commissions, <https://www.iosco.org/library/pubdocs/pdf/ioscospd561.pdf>, truy cập 10/9/2024.

## 2.2. Tiêu chí đánh giá minh bạch thông tin

Các tác giả Kaufmann và Vishwanath<sup>7</sup> đã xác định các đặc điểm cốt lõi của MBTT trong quản trị doanh nghiệp, bao gồm tính tiếp cận, tính toàn diện, tính liên quan, chất lượng và độ tin cậy. Những yếu tố này không chỉ là nền tảng cho sự phát triển bền vững của các công ty mà còn góp phần tạo dựng niềm tin từ phía các nhà đầu tư và công chúng.

### - Tính tiếp cận

Tính tiếp cận đề cập khả năng thông tin được công bố rộng rãi qua các phương tiện truyền thông đại chúng và nền tảng công nghệ số. Điều này giúp mọi nhà đầu tư và cá nhân dễ dàng tiếp cận thông tin. Thông tin cần được truyền đạt một cách rõ ràng, dễ hiểu, tránh sử dụng các thuật ngữ chuyên ngành phức tạp. Việc thiếu tiếp cận đầy đủ thông tin có thể tạo ra những kẽ hở, dẫn đến việc một số đối tượng có thể lợi dụng thông tin vì mục đích không chính đáng<sup>8</sup>.

### - Tính toàn diện

Tính toàn diện yêu cầu thông tin phải được cung cấp một cách đầy đủ và hoàn chỉnh. Thông tin công bố cần bao quát các yếu tố quan trọng như thông tin tài chính (doanh thu, lợi nhuận, tài sản, nợ, dòng tiền) và thông tin phi tài chính (quản trị công ty, môi trường, trách nhiệm xã hội, rủi ro tiềm ẩn). Tính minh bạch của công ty mô tả mức

<sup>7</sup> Kaufmann, D., & Vishwanath, T. (2001), "Toward transparency: New approaches and their application to financial markets", *World Bank Research Observer*, 16(1), tr. 41 - 57.

<sup>8</sup> Schnackenberg, A., & Tomlinson, E. C. (2016), *Organizational transparency: A new perspective on the role of information in organizations*, *Academy of Management Annals*, 10(1), tr. 1 - 36, <https://doi.org/10.5465/annals.2014.0026>, truy cập 10/9/2024.

độ mà các hành vi của một công ti có thể quan sát được bởi người bên ngoài<sup>9</sup>.

- Tính liên quan

Tính liên quan là một khía cạnh phức tạp và đa chiều. *Một là*, tính liên quan của thông tin phụ thuộc vào đối tượng sử dụng: người gửi tiền cần thông tin để đảm bảo tiền gửi của họ an toàn; nhà đầu tư cần hiểu về khoản nợ và rủi ro; công chúng muốn biết về tình hình kinh tế và chính sách tiền tệ quốc gia. *Hai là*, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ tạo ra lượng thông tin phong phú nhưng có thể dẫn đến nghịch lý: sự quá tải thông tin có thể làm giảm tính liên quan, khiến người dùng khó phân biệt được đâu là thông tin cần thiết<sup>10</sup>.

- Chất lượng và độ tin cậy

Chất lượng và độ tin cậy của thông tin là yếu tố then chốt. Thông tin phải kịp thời, đầy đủ, không thiên vị và nhất quán. Nó cần được kiểm chứng bởi các kiểm toán viên độc lập để đảm bảo tính trung thực và chính xác. Minh bạch “là việc những thông tin giao dịch, bao gồm cả thông tin trước và sau giao dịch, được công bố công khai”<sup>11</sup>.

- Đánh giá mức độ minh bạch

Để đánh giá MBTT và công bố thông tin

của một công ti, cần thiết phải sử dụng các thước đo thống kê phản ánh tính chính xác và đầy đủ của thông tin được công bố. Điều này có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của TTCK nói chung và các công ti niêm yết nói riêng. Tuy nhiên, quá trình đo lường này đối mặt với nhiều thách thức do sự tồn tại của thông tin bất đối xứng. Một số công ti có thể che giấu hoặc không công bố đầy đủ thông tin. Minh bạch trong quản trị doanh nghiệp không chỉ là nghĩa vụ mà còn là quyền lợi của chính doanh nghiệp. Việc tuân thủ các nguyên tắc minh bạch sẽ giúp xây dựng lòng tin từ phía nhà đầu tư cũng như cộng đồng. Do đó, việc nâng cao chất lượng công bố thông tin là điều cần thiết để đảm bảo sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp cũng như TTCK. Một số chỉ số MBTT phổ biến bao gồm: 1) Chỉ số minh bạch và công bố thông tin (Transparency and Disclosure Index - T&D Index) của Standard & Poor's (S&P); 2) Chỉ số quản trị và MBTT (Governance and Transparency Index - GTI) tại Singapore; 3) Hệ thống xếp hạng minh bạch và công bố thông tin (Information Disclosure and Transparency Ranking System - IDTRS) tại Đài Loan; 4) Chỉ số CIFAR (the Center for International Financial Analysis and Research) năm 1995, do Trung tâm Phân tích và nghiên cứu tài chính quốc tế phát triển.

Những chỉ số này giúp đánh giá toàn diện tính minh bạch và khả năng công bố thông tin của các công ti, góp phần tạo ra một TTCK lành mạnh, đáng tin cậy, và thu hút sự quan tâm từ các nhà đầu tư.

### 2.3. Vai trò của minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán

MBTT đóng vai trò nền tảng trong việc củng cố niềm tin của nhà đầu tư trên TTCK.

<sup>9</sup> Fung, A. (2014), “The role of transparency in corporate governance”, *Journal of Business Ethics*, 123(3), tr. 455 - 467, <https://doi.org/10.1007/s10551-013-1858-5>, truy cập 11/9/2024.

<sup>10</sup> Garfield, E. (2019), “Understanding the impact of information overload on decision-making”, *International Journal of Information Management*, 47, tr. 1 - 8, <https://doi.org/10.1016/j.ijinfomgt.2018.12.003>, truy cập 11/9/2024.

<sup>11</sup> IOSCO (2020), *Transparency in financial markets: A global perspective*, International Organization of Securities Commissions, <https://www.iosco.org/library/pubdocs/pdf/IOSCOPD653.pdf>, truy cập 12/9/2024.

Khi doanh nghiệp công bố thông tin tài chính và hoạt động một cách rõ ràng, đầy đủ, nhà đầu tư có thể dựa vào đó để đưa ra quyết định chính xác, từ đó giảm thiểu rủi ro và tăng cường sự tin cậy. Điều này đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sự phát triển bền vững của thị trường, vì khi nhà đầu tư cảm thấy yên tâm về mức độ minh bạch, họ có xu hướng tiếp tục đầu tư và góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. MBTT cũng giúp giảm thiểu rủi ro do sự không cân xứng về thông tin và bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư. Khi các doanh nghiệp nghiêm túc công khai thông tin kịp thời và chính xác, nhà đầu tư có đủ dữ liệu để đánh giá tình hình tài chính và hoạt động của doanh nghiệp<sup>12</sup>. Điều này không chỉ ngăn chặn nguy cơ gian lận mà còn tăng cường tính công bằng trên thị trường, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh hơn. Minh bạch còn giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của TTCK. Khi thông tin được công bố đầy đủ, giá trị của các tài sản tài chính sẽ phản ánh chính xác giá trị thực, từ đó tạo điều kiện cho việc phân bổ nguồn lực tài chính hợp lý hơn<sup>13</sup>. Các nhà đầu tư có thể dựa trên thông tin minh bạch để đưa ra các quyết định đầu tư hiệu quả, tối ưu hoá lợi nhuận và giảm thiểu rủi ro. Đồng thời, các doanh nghiệp cũng có cơ hội thu hút đầu tư khi thông tin của họ được công bố rõ ràng, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững và nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường. Không chỉ tạo ra một môi trường kinh doanh lành mạnh, MBTT còn thúc đẩy sự cải thiện hiệu suất

hoạt động của các doanh nghiệp. Khi bị yêu cầu công khai thông tin tài chính và hoạt động, các doanh nghiệp sẽ phải nỗ lực nâng cao năng lực quản trị và hoạt động kinh doanh để duy trì vị thế cạnh tranh. Điều này mang lại lợi ích không chỉ cho doanh nghiệp mà còn cho người tiêu dùng và xã hội, khi các tiêu chuẩn kinh doanh được nâng cao. Cuối cùng, MBTT hỗ trợ đáng kể cho các cơ quan quản lý trong việc giám sát và điều hành thị trường. Khi thông tin được công khai đầy đủ, các cơ quan quản lý có thể dễ dàng phát hiện và can thiệp kịp thời vào những hành vi bất hợp pháp trên thị trường, bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư và duy trì sự ổn định<sup>14</sup>. Điều này đặc biệt quan trọng với nhà đầu tư nước ngoài, những người yêu cầu mức độ minh bạch cao trước khi quyết định đầu tư. Tóm lại, MBTT là yếu tố cốt lõi để duy trì TTCK lành mạnh và bền vững, nó không chỉ giúp nhà đầu tư đưa ra quyết định đúng đắn mà còn hỗ trợ sự cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp và nâng cao chất lượng giám sát thị trường. Việc cải thiện tính minh bạch sẽ giúp TTCK Việt Nam củng cố vị thế trên trường quốc tế, thu hút thêm vốn đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế<sup>15</sup>.

Tính MBTT trên TTCK giữ vai trò then chốt trong việc duy trì sự công bằng giữa các bên tham gia, đồng thời tạo điều kiện cho sự ổn định và phát triển bền vững. MBTT có tác

<sup>12</sup> Mai, N. (2024), "Enhancing corporate transparency for sustainable financial markets", *Vietnamese Journal of Business Law*, 28(1), tr. 45 - 60.

<sup>13</sup> DiPiazza, S. A., & Eccles, R. G. (2002), *Building public trust: The future of corporate reporting*, Wiley.

<sup>14</sup> Cán Văn Lực và nhóm tác giả (2024), *Minh bạch thông tin: Điều kiện cần cho lộ trình nâng hạng thị trường*, <https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/minh-bach-thong-tin-dieu-kien-can-cho-lo-trinh-nang-hang-thi-truong-post347366.html>, truy cập 12/9/2024.

<sup>15</sup> Trần, H. V. (2023), "Corporate transparency and its impact on investor confidence", *International Journal of Business and Economics*, 50(3), tr. 221 - 235.

động tích cực đến quyết định đầu tư của nhà đầu tư, giúp họ đưa ra những quyết định chính xác hơn nhờ thông tin rõ ràng, kịp thời. Điều này đồng thời hạn chế nguy cơ thao túng - yếu tố thường gây ra bất ổn cho TTCK<sup>16</sup>.

Nhóm đối tượng đầu tiên bị ảnh hưởng bởi thiếu minh bạch là các nhà đầu tư. Thông tin không rõ ràng hoặc không đầy đủ tạo điều kiện cho các hành vi thao túng, khiến nhà đầu tư dễ rơi vào tình trạng ra quyết định sai lầm. Khi nhà đầu tư không có đầy đủ dữ liệu hoặc bị dẫn dắt bởi tin đồn, hiệu quả đầu tư sẽ bị ảnh hưởng đáng kể. Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của tính minh bạch như một yếu tố quyết định trong việc đảm bảo sự thành công của các quyết định đầu tư.

Thiếu minh bạch cũng gây tác động nghiêm trọng đến các công ti chứng khoán. Thông tin là cơ sở để các công ti này xây dựng chiến lược kinh doanh và quản lý rủi ro. Khi thông tin không minh bạch, các công ti chứng khoán có thể định hướng sai lầm trong việc phát triển kế hoạch, làm suy giảm hiệu quả hoạt động và gia tăng rủi ro. Ngược lại, MBTT giúp họ tuân thủ tốt các quy định pháp lý, nâng cao trách nhiệm và phát triển bền vững<sup>17</sup>.

Các cơ quan quản lý thị trường cũng chịu ảnh hưởng lớn từ sự thiếu minh bạch. MBTT giúp họ thực hiện nhiệm vụ giám sát và điều hành một cách chính xác và công bằng. Khi thông tin được công khai rõ ràng, cơ quan quản lý có thể dễ dàng phát hiện các dấu hiệu bất thường hoặc hành vi bất hợp pháp, từ đó

bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư. Thiếu MBTT sẽ cản trở khả năng giám sát của cơ quan quản lý, có thể dẫn đến những vi phạm nghiêm trọng hoặc thậm chí gây ra khủng hoảng tài chính<sup>18</sup>.

MBTT còn là yếu tố quyết định trong quá trình nâng hạng TTCK. Nâng hạng không chỉ giúp thị trường thu hút vốn đầu tư mà còn củng cố vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Quá trình này đòi hỏi sự hoàn thiện nhiều yếu tố, từ khung pháp lý rõ ràng đến tính minh bạch của thông tin và giao dịch công bằng. Điều này không chỉ nâng cao sức hút đối với các nhà đầu tư trong nước mà còn tạo niềm tin cho các nhà đầu tư quốc tế, những người luôn ưu tiên các thị trường có tính minh bạch cao và ổn định.

### **3. Thực trạng minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam**

#### *3.1. Quy định pháp lý về minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam*

Luật Chứng khoán năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đã thay thế Luật Chứng khoán năm 2010 và đưa ra nhiều quy định mới nhằm tăng cường tính minh bạch, cụ thể: 1) Công bố thông tin: Điều 118 quy định rõ các đối tượng phải công bố thông tin, bao gồm tổ chức phát hành trái phiếu doanh nghiệp, cổ đông sáng lập và người nội bộ. Các thông tin này phải được công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời; 2) Báo cáo tài chính: Các báo cáo tài chính hàng năm phải được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận. Ý kiến kiểm toán phải rõ ràng và nếu có ý kiến ngoại trừ, tổ chức phát hành cần có tài liệu giải thích hợp lý.

Để cụ thể hoá các quy định trong Luật Chứng khoán, Chính phủ đã ban hành nhiều

<sup>16</sup> Bushman, R. M., & Smith, A. J. (2001), "Financial accounting information and corporate governance". *Journal of Accounting and Economics*, 32(1-3), tr. 237 - 333.

<sup>17</sup> Lâm, P. T. (2023), "Transparency and market efficiency: Evidence from emerging economies", *Asian Journal of Financial Studies*, 37(4), tr. 301 - 317.

<sup>18</sup> Cẩn, T. (2024), "The importance of transparency in the Vietnamese stock market", *Journal of Financial Markets in Southeast Asia*, 45(2), tr. 75 - 90.

ng nghị định và thông tư: Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết về công bố thông tin trên TTCK, bao gồm yêu cầu về nội dung, thời gian và tần suất công bố. Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên TTCK, đồng thời bổ sung các quy định về báo cáo tài chính và tài liệu công khai. Ngoài ra, Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đã quy định cụ thể các hình thức xử phạt đối với các vi phạm trên TTCK và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định về việc xử lý các vi phạm liên quan đến công bố thông tin. Ngày 27/3/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Thông báo số 122/TB-VPCP, yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương ban hành các kế hoạch và chương trình hành động cụ thể để thực hiện Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 phê duyệt Chiến lược phát triển TTCK đến năm 2030. Thông báo này đặc biệt nhấn mạnh việc rà soát và đề xuất sửa đổi các văn bản pháp luật liên quan đến công bố thông tin, nhằm tăng cường tính minh bạch trên TTCK. Cũng trong năm 2023, Công điện số 1360/CĐ-TTg ngày 13/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu tăng cường các giải pháp thúc đẩy TTCK phát triển an toàn, minh bạch và bền vững. Ngoài ra, các cơ quan quản lý như Ủy ban Chứng khoán nhà nước đã tích cực thực hiện các biện pháp giám sát nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin.

### 3.2. *Thực trạng công bố thông tin của các doanh nghiệp Việt Nam*

Theo Báo cáo khảo sát về hoạt động

công bố thông tin trên TTCK năm 2023 của Vietstock<sup>19</sup>, tỉ lệ các doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin đã tăng dần đều trong suốt 13 năm qua. Ngành chứng khoán dẫn đầu với tỉ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn lên đến 80%, cao hơn đáng kể so với ngành ngân hàng (đứng thứ hai với 65%). Mặc dù có sự tiến bộ, việc công bố thông tin của các doanh nghiệp vẫn tồn tại những lỗ hổng đáng kể. Năm 2016, tỉ lệ doanh nghiệp công bố đầy đủ và kịp thời các thông tin cơ bản như báo cáo tài chính, báo cáo thường niên và báo cáo quyết toán năm đạt lần lượt là 65%, 70% và 93%. Đến năm 2022, hầu hết các doanh nghiệp đã thực hiện tốt hơn việc công bố thông tin theo quy định của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Trong cùng năm, cơ quan quản lý đã phát hiện và xử lý 220 cá nhân vi phạm pháp luật trên TTCK. Phân loại các vi phạm theo vị trí trong doanh nghiệp cho thấy, 40% vi phạm thuộc về lãnh đạo doanh nghiệp, 30% thuộc về các cổ đông lớn hoặc cổ đông kiểm soát, 25% từ những người liên quan đến người quản lý doanh nghiệp và 5% thuộc về thành viên ban kiểm soát hoặc ban kiểm toán nội bộ. Sự MBTT về cá nhân lãnh đạo doanh nghiệp, các cổ đông lớn và thành viên ban kiểm soát, ban kiểm toán nội bộ là rất quan trọng, do tỉ lệ vi phạm cao từ những cá nhân này. Tuy nhiên, việc công bố thông tin về cơ cấu sở hữu cổ phần của doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, chỉ có 18,5% doanh nghiệp công bố thông tin này dù Điều 33 Luật Chứng khoán

<sup>19</sup> Vietstock (2023), *Báo cáo khảo sát về hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán năm 2023*, <https://finance.vietstock.vn/bao-cao-phan-tich/12295/bao-cao-khao-sat-ve-hoat-dong-cong-bo-thong-tin-tren-thi-truong-chung-khoan-2023.htm>, truy cập 13/9/2024.

năm 2019 đã yêu cầu. Ti lệ doanh nghiệp tuân thủ công bố lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác cho từng thành viên hội đồng quản trị và ban kiểm soát đã có cải thiện trong năm 2017 so với năm 2016 nhưng việc công bố cho ban giám đốc, tổng giám đốc và kế toán trưởng vẫn chưa được thực hiện đầy đủ. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp chưa tuân thủ quy định về việc công bố tính độc lập của thành viên hội đồng quản trị, theo mẫu báo cáo thường niên kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC. Trong năm 2023, Ủy ban Chứng khoán nhà nước đã ban hành 409 quyết định xử phạt với tổng số tiền phạt trên 36992 tỉ đồng. Trong đó, một sai phạm nghiêm trọng gây bức xúc cho dư luận thời gian gần đây là sự việc cựu Chủ tịch Tập đoàn F. là T.V.Q. bị tuyên án lừa đảo chiếm đoạt tài sản và thao túng TTCK. Cụ thể, T.V.Q. và các đồng phạm có hành vi nâng khống vốn điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng F.F. để niêm yết mã cổ phiếu R. trên sàn giao dịch chứng khoán, chi đạo bán và chiếm đoạt hơn 3600 tỉ đồng của các nhà đầu tư<sup>20</sup>. T.V.Q. cũng mở các tài khoản chứng khoán, tài khoản ngân hàng ảo, tạo ra cung cầu giả để thổi giá 5 mã cổ phiếu có liên quan đến tập đoàn và thu lợi bất chính 700 tỉ đồng<sup>21</sup>.

*3.3. Những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế trong minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam*

*Thứ nhất, quy định pháp lý về tăng cường*

<sup>20</sup> Dân trí (2024), *Xét xử vụ FLC: Trịnh Văn Quyết bị tuyên phạt 21 năm tù*, <https://baothanhhoa.vn/xet-xu-vu-flc-trinh-van-quyet-bi-tuyen-phat-21-nam-tu-221335.htm>, truy cập 13/9/2024.

<sup>21</sup> VnEconomy (2024), *Trịnh Văn Quyết lĩnh án 21 năm tù, khắc phục hơn 1.866 tỉ đồng*, <https://vneconomy.vn/trinh-van-quyet-linh-an-21-nam-tu-khac-phuc-hon-1-866-ty-dong.htm>, truy cập 13/9/2024.

MBTT được cải thiện. Trong những năm gần đây, các quy định về công bố thông tin đã được cải thiện đáng kể, giúp tăng cường tính minh bạch trên thị trường. Ủy ban Chứng khoán nhà nước đã ban hành nhiều quyết định xử phạt đối với các doanh nghiệp vi phạm quy định công bố thông tin, cho thấy sự nghiêm túc trong việc thực thi pháp luật.

*Thứ hai, cơ quan quản lý nhà nước tăng cường giám sát và thanh tra.* Ủy ban Chứng khoán nhà nước đã đẩy mạnh công tác thanh tra và giám sát, góp phần nâng cao chất lượng công bố thông tin của các doanh nghiệp niêm yết. Số lượng doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin ngày càng tăng và chất lượng thông tin cũng được cải thiện.

*Thứ ba, nhận thức của doanh nghiệp trong MBTT đã được nâng cao.* Nhiều doanh nghiệp đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc MBTT trong tạo dựng niềm tin với nhà đầu tư và nâng cao uy tín trên thị trường. Điều này không chỉ giúp họ thu hút vốn mà còn thể hiện trách nhiệm với cổ đông và cộng đồng đầu tư.

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả khả quan về MBTT, TTCK Việt Nam vẫn tồn tại một số bất cập, hạn chế cần khắc phục để cải thiện chất lượng công bố thông tin, cụ thể như sau:

*Thứ nhất, còn tồn tại tình trạng bất cân xứng thông tin.* Mặc dù có sự cải thiện nhưng tình trạng bất cân xứng thông tin vẫn phổ biến, đặc biệt giữa các nhà đầu tư cá nhân và cổ đông nội bộ. Các nhà đầu tư nhỏ thường không nắm bắt kịp thời các thông tin quan trọng ảnh hưởng đến giá cổ phiếu.

*Thứ hai, còn tình trạng vi phạm quy định công bố thông tin.* Vẫn còn nhiều doanh nghiệp vi phạm quy định về công bố thông tin, chủ yếu liên quan đến việc chậm trễ hoặc không thực hiện nghĩa vụ công bố định kỳ. Những vi

phạm này không chỉ gây thiệt hại cho nhà đầu tư mà còn làm suy giảm uy tín của doanh nghiệp.

*Thứ ba*, chất lượng công bố thông tin chưa đồng đều. Mặc dù có sự gia tăng về số lượng doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin nhưng chất lượng của thông tin vẫn chưa đồng đều. Một số doanh nghiệp vẫn chưa cung cấp đầy đủ hoặc chính xác các báo cáo tài chính và tình hình hoạt động.

Nguyên nhân của các tồn tại hạn chế đến từ việc: *Một là*, doanh nghiệp không chủ động cung cấp thông tin. Nhiều doanh nghiệp không thực sự chú trọng đến việc công bố thông tin đầy đủ và kịp thời. Điều này có thể do thiếu nhận thức về tầm quan trọng của MBTT trong việc xây dựng niềm tin với nhà đầu tư, cũng như do áp lực từ việc duy trì lợi ích ngắn hạn. Một số doanh nghiệp có thể cố tình che giấu thông tin bất lợi để tránh ảnh hưởng đến giá cổ phiếu. *Hai là*, hiện tượng rò rỉ thông tin. Thông tin nội bộ thường bị rò rỉ trước khi công bố chính thức, dẫn đến tình trạng giao dịch nội gián. Điều này không chỉ vi phạm quy định mà còn tạo ra sự bất công bằng giữa các nhà đầu tư, làm giảm tính minh bạch của thị trường. Các vụ việc rò rỉ thông tin thường xảy ra trong các đợt phát hành cổ phiếu hoặc đấu giá, gây ra sự hoang mang cho nhà đầu tư. *Ba là*, chất lượng thông tin không đồng nhất. Các doanh nghiệp thường cung cấp thông tin không đồng nhất cho các nhóm nhà đầu tư khác nhau, ưu tiên cho những nhà đầu tư chiến lược hoặc lớn hơn. Điều này dẫn đến tình trạng bất cân xứng thông tin, nơi mà một số nhà đầu tư có được thông tin tốt hơn so với những người khác. Kết quả là, các quyết định đầu tư dựa trên thông tin không đầy đủ hoặc không chính xác có thể dẫn đến tổn thất cho nhà đầu tư nhỏ lẻ.

*Bốn là*, tin đồn và thông tin sai lệch. Tin đồn thất thiệt về doanh nghiệp có thể lan truyền nhanh chóng và gây ra sự hoảng loạn trong giới đầu tư. Những thông tin này có thể được thổi phồng hoặc không có căn cứ nhưng vẫn ảnh hưởng lớn đến tâm lý thị trường và giá cổ phiếu. Việc thiếu kiểm soát, xử lý không kịp thời từ các cơ quan quản lý cũng góp phần làm trầm trọng thêm tình trạng này. *Năm là*, mặc dù đã có nhiều cải cách trong quy định và giám sát nhưng việc thực thi vẫn còn yếu kém. Các cơ quan quản lý chưa đủ mạnh tay trong việc xử phạt các vi phạm về công bố thông tin, dẫn đến việc nhiều doanh nghiệp vẫn tiếp tục vi phạm mà không sợ bị xử phạt. Sự thiếu hụt nguồn lực và chuyên môn trong công tác thanh tra cũng là một trong các yếu tố cản trở hiệu quả quản lý.

#### **4. Một số kiến nghị tăng cường minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam**

*Thứ nhất*, về phía cơ quan quản lý nhà nước Cần có quy định pháp lý chi tiết hơn về nội dung công bố thông tin trên TTCK trong các văn bản pháp luật. Các thông tin này nên được các sàn giao dịch chứng khoán cập nhật liên tục trong phiên giao dịch thay vì chỉ công bố sau khi kết thúc như hiện nay, nhằm đảm bảo tính minh bạch và kịp thời. Bổ sung công bố các văn bản pháp lý liên quan đến TTCK cần được thực hiện bằng tiếng Anh để giúp các nhà đầu tư nước ngoài nắm bắt và hiểu rõ hơn về thông tin. Đây là những quy định cần thiết để đảm bảo khả năng nâng hạng cho thị trường và cần được ban hành sớm, đặc biệt để các doanh nghiệp niêm yết, nhất là các doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa, có đủ thời gian chuẩn bị. Việc công bố các văn bản pháp lý bằng tiếng Anh sẽ giảm bớt rào cản ngôn

ngữ, khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài tìm hiểu và đầu tư, từ đó gia tăng dòng vốn đầu tư vào TTCK Việt Nam.

Mức trần xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán cần được nâng cao, đồng thời bổ sung các biện pháp xử phạt nghiêm khắc như cấm giao dịch hoặc cấm hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán. Điều này sẽ tăng cường tính răn đe và ngăn chặn các vi phạm nghiêm trọng.

Vai trò của các công ti kiểm toán trong việc xác thực thông tin do doanh nghiệp công bố cần được nâng cao. Gần đây, vụ việc liên quan đến Tập đoàn V.T.P. đã làm dấy lên nghi vấn về sự cấu kết giữa kiểm toán viên và doanh nghiệp để trục lợi<sup>22</sup>, khi một phó tổng giám đốc và ba kiểm toán viên của Công ti D.V.N. bị đình chỉ do có liên quan đến báo cáo kiểm toán của ngân hàng S. trong các năm 2018 và 2019<sup>23</sup>. Vào tháng 7/2024, Ủy ban Chứng khoán nhà nước đã có quyết định đình chỉ tư cách kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán với ba kiểm toán viên kể trên. Tuy nhiên, thực tế này cho thấy sự giám sát và quy định đối với ngành kiểm toán vẫn cần kịp thời và chặt chẽ hơn. Để khắc phục, các biện pháp có thể bao gồm giới hạn chi phí và số lượng dịch vụ mà

công ti kiểm toán được phép cung cấp cho doanh nghiệp hoặc cho phép bên thứ ba chỉ định công ti kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán<sup>24</sup>.

Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại để giám sát các chủ thể trên TTCK là cần thiết. Đồng thời, cần nâng cấp Công nghệ thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán nhà nước để tăng cường khả năng quản lý và MBTT trên thị trường.

*Thứ hai, về phía các doanh nghiệp niêm yết*

Các doanh nghiệp niêm yết cần tuân thủ tiêu chuẩn báo cáo tài chính quốc tế (International Financial Reporting Standards - IFRS) để nâng cao chất lượng thông tin công bố. Việc tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn này không chỉ giúp doanh nghiệp nâng cao uy tín và tạo ấn tượng tốt trong mắt nhà đầu tư, mà còn thể hiện năng lực quản lý hiệu quả và trách nhiệm đối với thông tin tài chính mà họ công bố. Thêm vào đó, việc tuân thủ các nguyên tắc này sẽ đáp ứng yêu cầu pháp lí, từ đó giảm thiểu rủi ro pháp lí và bảo vệ lợi ích của các bên liên quan.

Tăng cường tốc độ công bố thông tin để đảm bảo tính kịp thời, bao gồm kết quả kinh doanh, các sự kiện đáng chú ý và thông tin tài chính. Đồng thời, các doanh nghiệp nên xây dựng các kênh truyền thông minh bạch, cập nhật liên tục thông tin trên website về báo cáo tài chính, quản trị và chiến lược phát triển cũng như các tin tức liên quan.

Thiết lập bộ máy quản trị doanh nghiệp minh bạch, đảm bảo vai trò quan trọng của

<sup>22</sup> Nhị Hà (2024), *Đại án Vạn Thịnh Phát: Ba công ti kiểm toán hàng đầu nhưng vì sao không phát hiện bất thường tại SCB?*, <https://thitruongtaichinh.kinhtedothi.vn/tin-tuc/dai-an-van-thinh-phat-ba-cong-ty-kiem-toan-hang-dau-nhung-vi-sao-khong-phat-hien-bat-thuong-tai-scb-121382.html>, truy cập 24/9/2024.

<sup>23</sup> Việt Linh (2024), *Đình chỉ tư cách kiểm toán 3 cá nhân liên quan vụ Ngân hàng SCB*, <https://tienphong.vn/dinh-chi-tu-cach-kiem-toan-3-ca-nhan-lien-quan-vu-ngan-hang-scb-post1651864.tpo>, truy cập 24/9/2024.

<sup>24</sup> Nhị Hà (2024), *Hàng loạt kiểm toán viên các công ty kiểm toán lớn Ernst & Young, KPMG, Deloitte bị đình chỉ*, <https://thitruongtaichinh.kinhtedothi.vn/chung-khoan/hang-loat-kiem-toan-vien-cac-cong-ty-kiem-toan-lon-ernst-young-kpmg-deloitte-bi-dinh-chi-130929.html>, truy cập 25/9/2024.

từng thành viên trong ban lãnh đạo. Song song với đó, các doanh nghiệp nên đào tạo và nâng cao năng lực cho nhân viên, không chỉ về tính minh bạch trong báo cáo mà còn về khả năng số hoá để nắm bắt và chọn lọc thông tin chính xác từ thị trường, từ đó đưa ra quy định về cung cấp thông tin đúng đắn và kịp thời.

Các doanh nghiệp nên tham gia các chương trình nâng hạng thị trường để tìm kiếm mối quan hệ hợp tác với các tổ chức tài chính, ngân hàng đầu tư và các công ti chứng khoán. Những tổ chức này có thể cung cấp tư vấn về quy trình nâng hạng và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các tiêu chuẩn cần thiết. Đồng thời, việc tham gia các hội thảo và sự kiện do các tổ chức tài chính tổ chức sẽ giúp doanh nghiệp cập nhật thông tin, xu hướng thị trường và các yêu cầu mới trong việc nâng hạng.

### **5. Kết luận**

Triển khai các giải pháp nhanh chóng và kịp thời nhằm tăng cường MBTT đóng vai trò thiết yếu trong việc nâng hạng TTCK, bởi một môi trường minh bạch là điều kiện cần thiết để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Thực tế cho thấy, mặc dù TTCK Việt Nam đã đạt được nhiều bước tiến đáng kể nhưng vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, bao gồm việc công bố thông tin chưa đầy đủ và kịp thời, gây khó khăn cho nhà đầu tư trong việc đánh giá chính xác giá trị của các doanh nghiệp. Vì vậy, việc hoàn thiện khung pháp lý cho công bố thông tin, nâng cao năng lực và trách nhiệm của các tổ chức kiểm toán độc lập, cùng với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình công bố thông tin, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc truy cập dữ liệu. Điều này không chỉ đảm bảo tính đúng đắn và chính xác mà còn giúp nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận thị trường. Từ đó, TTCK Việt Nam

có thể nâng hạng, phát triển bền vững và thu hút sự quan tâm từ cộng đồng đầu tư quốc tế./

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bushman, R. M., & Smith, A. J. (2001), “Financial accounting information and corporate governance”, *Journal of Accounting and Economics*, 32(1-3).
2. Cán, V. L. (2024), *Minh bạch thông tin: Điều kiện cần cho lộ trình nâng hạng thị trường*, <https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/minh-bach-thong-tin-dieu-kien-can-cho-lo-trinh-nang-hang-thi-truong-post347366.html>
3. Cán, T. (2024), “The importance of transparency in the Vietnamese stock market”, *Journal of Financial Markets in Southeast Asia*, 45(2).
4. DiPiazza, S. A., & Eccles, R. G. (2002), *Building public trust: The future of corporate reporting*, Wiley.
5. Fung, A. (2014), “The role of transparency in corporate governance”, *Journal of Business Ethics*, 123(3), <https://doi.org/10.1007/s10551-013-1858-5>
6. Garfield, E. (2019), “Understanding the impact of information overload on decision-making”, *International Journal of Information Management*, 47, <https://doi.org/10.1016/j.ijinfomgt.2018.12.003>
7. IOSCO (2019), *Objectives and principles of securities regulation*, International Organization of Securities Commissions, <https://www.iosco.org/library/pubdocs/pdf/ioscopd561.pdf>
8. IOSCO (2020), *Transparency in financial markets: A global perspective*, International Organization of Securities Commissions, <https://www.iosco.org/library/pubdocs/>

- pdf/IOSCOPD653.pdf
9. Kaufmann, D., & Vishwanath, T. (2001), "Toward transparency: New approaches and their application to financial markets", *World Bank Research Observer*, 16(1).
  10. Lâm, P. T. (2023), "Transparency and market efficiency: Evidence from emerging economies", *Asian Journal of Financial Studies*, 37(4).
  11. Mai, N. (2024), "Enhancing corporate transparency for sustainable financial markets", *Vietnamese Journal of Business Law*, 28(1).
  12. OECD (2004), *Principles of corporate governance*, OECD Publishing, <https://www.oecd.org/corporate/principlesofcorporategovernance.htm>
  13. Schnackenberg, A., & Tomlinson, E. C. (2016), *Organizational transparency: A new perspective on the role of information in organizations*, *Academy of Management Annals*, 10(1), <https://doi.org/10.5465/annals.2014.0026>
  14. Trần, T.B., & Lê, M.N. (2019), "Tác động của minh bạch thông tin đến quyết định đầu tư", *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 25(3).
  15. Trần, H. V. (2023), "Corporate transparency and its impact on investor confidence", *International Journal of Business and Economics*, 50(3).
  16. Vaccaro, A., & Madsen, P. (2009), "Corporate dynamic transparency: The new ICT-driven ethics?", *Ethics and Information Technology*, 11(2), <https://doi.org/10.1007/s10676-009-9203-7>

---

**BẢO ĐẢM NGUYÊN TẮC TỰ DO TRONG VIỆC GHI NHẬN TÍNH PHÁP LÝ CỦA HỢP ĐỒNG THÔNG MINH TẠI VIỆT NAM (tiếp theo trang 53)**

9. Smart Contracts Alliance (2018), "Smart Contracts: Is the Law Ready?", *Smart Contracts Alliance*, Chamber of Digital Commerce, Washington, D.C, USA.
10. Thái Dương, Nam Kiên, Bùi Lộc (2024), *Pháp luật về hợp đồng điện tử tại một số nước và kinh nghiệm cho Việt Nam*, <https://phaply.net.vn/phap-luat-ve-hop-dong-dien-tu-tai-mot-so-nuoc-va-kinh-nghiem-cho-viet-nam-a255758.html>
11. Tom Lyons, Ludovic Courcelas, Ken Timsit European Union Blockchain Observatory and Forum (2018), "Legal and Regulatory Framework of Smart Contracts", *ConsenSys AG, European Union Blockchain Observatory & Forum*.
12. The Law Commission (2021), *Smart Contracts: Legal Framework*, *HH Associates*, UK.
13. Trần Kiên và Nguyễn Khắc Thu (2019), "Khái niệm hợp đồng và những nguyên tắc cơ bản của hệ thống pháp luật hợp đồng Việt Nam", *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 2+3.
14. Vũ Thị Thu Trang, Vũ Anh Thư, Nguyễn Thị Quỳnh Yên (2022), *Sự phát triển của hợp đồng thông minh ở Việt Nam và một số vấn đề đặt ra*, FTU Working Paper Series, tập 1, số 5, [https://fwps.ftu.edu.vn/2022/05/24/su-phat-trien-cua-hop-dong-thong-minh-o-viet-nam-va-mot-so-van-de-phap-ly-dat-ra](https://fwps.ftu.edu.vn/2022/05/24/su-phat-trien-cua-hop-dong-thong-minh-o-viet-nam-va-mot-so-van-de-dat-ra)
15. Vũ Văn Mẫu (1963), *Việt Nam dân luật lược khảo - Quyển II: Nghĩa vụ và kế ước*, Nxb. Bộ Quốc gia giáo dục, Sài Gòn.